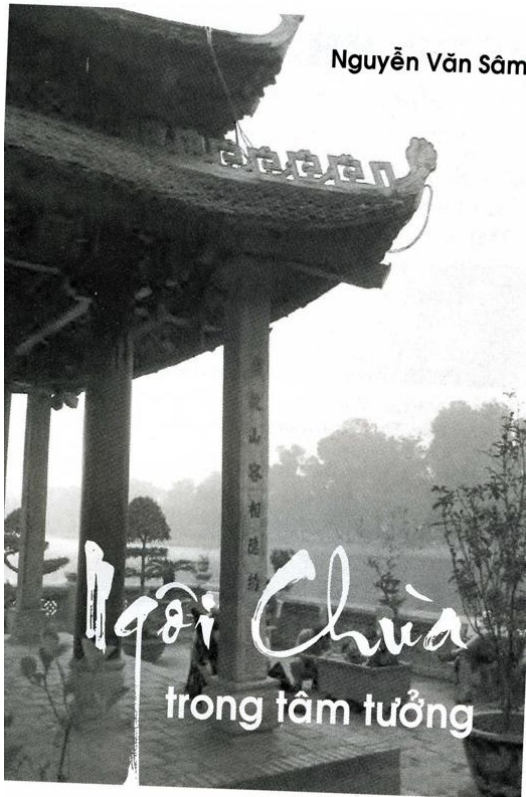




Bửu Ốc Tiêu vừa đi vừa đá trái cầu thằng Đạt mới cho. Cầu vừa churen ghê, chỉ có ba miếng vảy cá còn bao nhiêu là da cắt tròn vanh thiệt khéo, da thiệt, đá êm mà đầm vô cùng, không bao giờ xệt bậy, mới thử có mấy cái mà thằng Bửu đã cảm thấy điều khiển cầu này dễ dàng, đá một ngàn cái coi như dễ ẹt. Bốn cái lông gà thuộc loại đẹp, mới, không biết thằng Đạt kiếm ở đâu mà đầy đủ lông tơ, chưa thấy chỗ nào xước ngược. Đá đâu độ chừng năm chục cái, và di chuyển khoảng đường chừng bằng một hơi u mọi nó đá hất trái cầu lên vai, lấy vai huých xệt ngang trước mặt thằng Đạt, tuyên bố đồng dặc:

‘Tao chịu cầu này quá, từ bây giờ trở đi thằng Đạt, thằng Oanh, thằng Nhân được quyền chép Toán của tao, chỉ cần tụi bây chép khác khác một chút thì

được, ông không thể nào biết đâu. Bữa nào có Toán cần nộp bài tụi bây nhớ tới trường sớm, tao đưa bài và chỉ mảnh lối cho chép...’

Cả bọn hoan hô nó còn hơn anh hùng thắng trận trở về sau một thời gian dài gian khổ chống ngoại xâm.

Thằng Bửu Ốc Tiêu tiếp tục đá tiếp, giữ trái cầu trên không cho đến khi tới trước nhà mình mới ngừng lại chụp trái bỏ gọn vô túi, mỉm cười tự thưởng.

Thằng Đạt nãy giờ vẫn lẹo đẹo theo sau, nói nhỏ với Bửu:

‘Tao cho mày hai chục mai ăn hủ tếu, mỗi tháng cũng đều có như vậy, nhưng mà từ nay mày không được cho thằng nào coi bài nữa ngoài mấy đứa tụi tao. Ai cũng làm bài được thì còn ai học dở, phải có đứa đội sổ mới được, tụi tao đội nhiều rồi, bây giờ phải thế vai.’

Thằng Bửu nhớ tới thằng Phan, ông già thằng này tháng trước năn nỉ nó cắt nghĩa bài giùm giúp vì nhà nghèo thằng con nghỉ học nhiều nên bị mất căn bản. Nếu nó học dở không lên lớp được năm nay thì bị đuổi phải ở nhà thôi. ‘Cháu mà giúp nhà bác thì như là cháu cắt được năm bảy kiếng chùa...’ Ông nói giọng tha thiết, mắt rưng rưng.

Thằng Đạt còn nhấn mạnh: ‘Nếu mày giúp nó thì mỗi tháng không có hai chục, lúc tụi tao đi chơi không cho mày theo, tụi tao ăn gì mới cho mày ké chút đỉnh thôi...’

Thằng Bửu đắn đo một chút rồi gật đầu. Không giúp thằng này thì giúp thằng khác, có chuyện gì đâu. Mình nhà nghèo cần tiền. Nó chào thằng Đạt, một tay mân mê trái cầu một tay cho vào túi cảm

nhận xấp tiền, vừa bước vô nhà vừa hút gió một cách vô tư.

Tôi có người bác ruột, bác Ba, tu ở cái cốc trong khuôn viên nhà vốn là một khu vườn dứa rộng rãi. Hằng ngày tôi được đánh thức dậy bằng tiếng mõ lốc cốc, tiếng kệ kinh ê a của sư bác khi trời mới vừa hừng sáng. Má tôi nói sư bác trước dạy học cũng nổi tiếng trong vùng, bỗng nhiên từ nhiệm về đây dựng cốc tu hành, chắc có tâm sự gì đó. Má còn nói kệ kinh công phu sáng của sư ít nhứt cũng đánh thức người chung quanh dậy đúng giờ, đó là chưa kể gương kiên nhẫn của sư là một bài học quý giá nên theo. Buổi chiều, trời mới chạng vạng là sư đã có thời kinh tối, chăm chỉ, không ngày nào mệt mỏi. Cái cốc của sư bác là nơi tôi thăm viếng khi thiếu lũ bạn cùng lứa để rong chơi ngoài đồng hay tắm sông, bẻ mía, lật dứa, tát đĩa, mò cá... Lần nào sư bác cũng cho trái cây cam quýt, chuối, đu đủ... chín rục có những dấu tích đổi màu do chưng hơi lâu trên bàn Phật. Nhiều khi qua cốc lúc sư đương thời kinh, tôi tự nhiên ngồi ở một mép chiếu để lắng nghe cái âm thanh huyền bí có sức ru ngủ mình với tất cả sự thích thú và lòng kiên nhẫn đợi chờ được sư bác vò đầu nói vài ba câu chuyện đời rồi cho ê hê bánh trái.

Lần nào cũng vậy trong khi chờ đợi, tôi tò mò nhìn mấy tấm tứ thời treo trên vách lá vẽ hình ông Phật ngồi nhắm mắt tham thiền hay ngắm nghía hình quỷ dữ mặt xanh nanh vàng, đầu u nắn năm bảy cục đang lấy chĩa ba đâm người hay kéo lưỡi cắt họng thiên hạ. Lúc rảnh rang sư bác thường cắt nghĩa về những bức tứ bình đó và thường nhấn mạnh bây giờ là đời mặt pháp quỷ sứ ma vương tràn đầy ngoài đường, đức Phật Bồ Tát cũng

xuống thế độ nhơn nhưng ít thành công hơn thời Thượng Ngươn vì con người bây giờ làm điều xấu quá nhiều.

Tôi thắc mắc là sao ngoài đường không bao giờ thấy quỷ sứ, ma vương gì hết. Sư bác cười, vò đầu tôi hỏi: 'Con có bao giờ thấy thằng ăn trộm, thằng đâm thuê giết mướn không? Nó trộm đồ mà người ta đổ biết bao nhiêu công khó mới có, nó nhận tiền người này để chém giết người kia... nhưng mặt mày nó ngoài đời cũng bình thường như chúng ta mà thôi. Đó là quỷ sứ nhập thân hay là ma vương hiện hình đó con. Thợ vẽ vẽ mặt mày ma vương có nanh vuốt là để cho dễ thấy dễ biết mà thôi, chớ thật sự quỷ sứ ma vương không khác gì người thường hết đâu con. Vậy nó mới sống chung lộn với người đời, mới hại người ta được.'

'Còn Phật thì sao sư bác? Phật có hào quang trên đầu. Phật chỉ ngồi tham thiền thôi phải không sư bác?.'

'Đó là Phật ngày xưa lâu lắm rồi. Thời mặt pháp này Phật xuống thế gian ở mọi nơi, lúc nào chung quanh ta cũng có Phật, cũng có Bồ Tát giúp ta tranh đấu chống ma vương. Chỉ tại lòng ta không đủ tin thành để chấp nhận đó là Bồ Tát mà thôi.'

'Sư bác nói khó quá con không hiểu.'

'Này nhe! Phật không xuống thế bằng một nhân thân, mà xuống thế thành muôn vạn người vô hình hay hữu hình ở kể bên mỗi người chúng ta. Phật trợ duyên từng người để biến người đó thành Bồ Tát trong một thời khoảng ngắn. Nếu người nào thành Bồ Tát nhiều lần, thành Bồ Tát lâu dài thì sau này khi chết sẽ được siêu độ. Nhưng bên cạnh người đó cũng có quỷ sứ, ma vương hiện diện. Nó xúi giục làm bậy như trộm

cấp, lão xược, ngoại tình, gian dối, ức hiếp để dành giựt ruộng vườn nhà cửa của kẻ cô thế... nếu người nào nghe theo chúng thì biến thành ma vương một thời gian. Biến thành ma vương nhiều lần thì khi chết sẽ bị đọa địa ngục đời đời chịu khổ hình dưới âm ty không thể đầu thai.'

Tôi vùng ôm mặt khóc lớn, nước nở:

'Vậy con sẽ bị đọa địa ngục. Sư bác cứu con với. Con ăn cắp hết ba trái xoài của bà nội vú trong khạp gạo rồi đổ thừa cho thằng em con. Lần trước nải chuối sư cũng vậy. Con cũng lén cạy ống heo của đứa em gái nữa, mỗi ngày cạy lấy một chút, con cũng bẻ trộm mía của hàng xóm, con cũng ăn hiếp thằng Tửng nhà xóm trên vì nó nhỏ hơn con.'

Sư bác tôi từ tốn giải thích:

'Những lúc làm điều xấu như vậy con đã biến thành ma vương thời gian đó. Nếu con biết mình làm xấu mà chừa đi, mà ăn năn làm lành trở lại thì ma vương không thể dụ dỗ con để làm nô lệ cho nó nữa. Lâu ngày nó chán bỏ đi kiếm người khác dễ dụ dỗ hơn. Làm điều tốt thì con đã hóa thân thành Bồ Tát lúc đó. Bồ Tát hay ma vương là những trạng thái ngăn hặn trong lòng mỗi con người, không phải là trạng thái hằng cửu. Lúc làm Bồ Tát thì người ta sung sướng thơ thới lòng, mặt mày sáng sủa rạng rỡ như có hào quang tỏa ra. Lúc làm ma vương thì lòng nóng như bị thiêu đốt, khó chịu, mặt mày đăm chiêu buồn lo. Đó là lửa dục thiêu đốt lòng, đó là những u nản mọc ngược vào trong tâm não, đâm vào phía bên trong của người con.'

Tôi lý sự trả treo:

'Vậy thì con người đồng thời là Bồ Tát và ma vương?'

'Đúng vậy! Khi hành động vì người khác, mình là Bồ Tát, khi hành động có hại cho người khác để lợi cho mình, ta là ma vương. Nói là nói đơn giản như vậy, chứ hành còn hạnh nữa. Hành vi Bồ Tát nhưng tâm hạnh ma vương thì cũng là ma vương thôi. Mà thôi! Con buồn ngủ rồi, ta sẽ nói chuyện hành và hạnh trong dịp khác.'

Tôi buồn ngủ thiết tình, mấy từ ngữ khó nuốt trôi như hóa thân, trạng thái ngăn hặn, trạng thái hằng cửu, lửa dục hào quang mà không thấy được, u nản mọc vào bên trong tâm não nhảy múa loạn xạ trong trí tôi.... Tôi cũng ngán ngẫm khi nghe đến các khái niệm hành và hạnh. Chúng không hấp dẫn bằng nải chuối thơm kim, mấy trái quít và hai chén chè trên bàn Phật trước mặt đang cười cười mời gọi.

Sư bác tôi nhìn thấy ánh mắt ước muốn của cháu mình, nói trong nụ cười hiền từ:

'Con đương bị ma vương dụ dỗ đó. Bây giờ còn nhỏ thì chẳng sao đâu, ma vương chỉ dụ được những việc xấu nhỏ, nhưng đừng để ma vương có dịp lớn lên trong tâm hồn mình. Quan trọng là phải chống lại những cám dỗ của ma vương.'

Sư bác tôi đứng dậy nhón churen hạ đĩa trái cây xuống, hào phóng đưa cho đứa cháu trần tục của mình thiết nhiều quà của Phật.

Chỉ đợi có vậy, tôi kéo banh vạt áo trước ra đựng, hai tay ôm chặt, chạy u ra tuốt mé mương ngoài rìa vườn nhà nơi thường có mấy thằng bạn trang lứa tụ tập trêu ghẹo, phá phách...

'Xuống xe qua *bac* bà con cô bác ơi!' Người lơ xe vừa nhảy xuống, xe vẫn còn trờ bánh tới nhẹ nhẹ, đã ca bài ca xưa cũ. 'Chỉ có ông bà già là được ngồi lại

trên xe, còn ai thanh niên thì xuống đi bộ qua *bac* nhe! Tới trước kia mà nhận giấy qua *bac*.'

Mọi người lục tục xuống xe, người lếch thếch đi tìm chỗ tiểu tiện, kẻ xăm xăm vô quán kiếm chút gì đó dần bụng, giáo Bửu theo đám đông bước về phía trước, chỗ xét giấy, nơi đây thẳng lơ xe đã đợi sẵn chìa cho khách của xe mình tấm giấy trả tiền qua *bac*. Giáo Bửu nhìn đoàn xe nhà binh rồi lắc đầu ngao ngán: 'Điều này hai ba giờ đồng hồ nữa biết xe mình nhúc nhích được chưa. Xe nhà binh ưu tiên mà đi hành quân dài sọc như thế này qua tới bao giờ xe dân sự mới được qua.'

Anh bước vô đám đông để nghe điệu ca vọng cổ mùi tận mạng do một nghệ nhân lờ thời đương xuống giọng xề. Nghệ nhân cụt hết hai tay tới cùi chỏ, chỉ còn lại lủng lẳng hai cánh trước. Anh ta mang trước ngực một cái lon sữa bò là chỗ đựng tiền do khách bộ hành mủi lòng thương hại bố thí cho. Cái micro được cột vô một cánh tay cụt, khi nghệ nhân cất giọng ca thì giơ lên, người cụt đã canh vừa đủ tầm cho âm thanh có thể bắt được.

Giáo Bửu hờ hững nghe, cũng băng quơ ngó người đàn bà già trước tuổi đi sau nghệ nhân, ôm cây đàn. Bỗng anh như nhảy nhồm lên hồi lớn:

'Phải mày đó không Phan?'

'Phải! Bửu còn nhìn tôi sao? Tưởng già bộ quên tôi rồi!'

Giáo Bửu ứa nước mắt, hai tay choàng qua ôm bạn:

'Hơn chục năm rồi mình không gặp nhau. Cuối năm học đó mình không bao giờ gặp lại bạn nữa.'

Người chung quanh tò mò nhìn sự tương phùng của hai người bạn. Người đàn bà của Phan lãnh đạm ngó bạn của chồng.

Giáo Bửu xăng xái mời hai người ghé vào quán gần đó...

Bên ly trà đá người nghệ nhân kể lại đời mình với một giọng thiết bình thường nhưng Giáo Bửu nghe như kim đâm vô tim từng cái từng cái đau điệp hồn:

'Tôi mất căn bản về Toán và Sinh ngữ, anh chỉ giùm thì biết chút chút vậy thôi, Khi anh quá bận thì tôi đành chịu. Cuối năm đó thi lên lớp rớt, phải về quê làm ruộng với ông già. Anh cũng biết vùng xôi đậu mà, ban ngày bên quốc gia, ban đêm họ về, tuyên truyền, bắt lính.... Họ bắt mình theo vô bụng. Thời chiến tranh mà! Vương vô vòng thì không chuyện này cũng chuyện khác. Trong một trận chống càn, tôi bị pháo trúng.... tàn phế nên được tản cư ra chợ đã năm sáu năm nay. Còn sống là may. Có người vợ chịu thương chịu khó theo mình cũng là một cái may nữa. Gặp anh, anh không sợ mất thể diện mà nhìn bạn, tôi sung sướng vô hồi. Mấy năm nay tôi sống trong bi thiết chán chường lúc nào cũng muốn rũ sạch bụi trần để ra đi. Đời mình còn gì nữa đâu để ham hố níu kéo. Chưa làm được vì còn một mụn con thơ và người đàn bà tri kỷ.' Giọng Phan nhỏ dần như tiếng thở dài hiu hắt. Giáo Bửu nghẹn ngào ray rứt trong tâm, thấy dường như mình có lỗi.

Tôi đi trả nợ cho nửa quê hương thất trận hơn mười năm trở về, ngờ ngác giữa dòng đời bon chen xào xáo nhưng hiếm hoi chân tình với người chung quanh gần gũi. Cha tôi đã mất, sư bác cũng đã siêu linh tịnh độ hơn bảy tám năm nay rồi. Những buổi chiều buồn, tôi lang thang vô cái cốc đóng kín cửa

hoang phế, phủ bụi từ ấy để tìm chút dư vị tuổi thơ. Một lần tôi tò mò mở một gói giấy dầu đặt ở cuối góc trang thờ Phật, ngoài có đề mấy chữ nắn nót: *Kinh Phật A Di Đà*. Tôi mở ra, ngoài hai gói kinh còn có một gói tiền toàn giấy nhỏ một trăm, hai trăm, năm trăm, một ngàn, hai ngàn .. và một bức thơ gởi cho tôi.

*Phong Điền, ngày tháng năm vô vọng.*

*Tuấn con,*

*Tiền này sư bác chất mót kỳ khu hơn hai chục năm mới có được. Đổi đi đổi lại thì ra thế này, đủ để mua mười lượng vàng hay cất một kiếng chùa nho nhỏ cho Phật tử có nơi đến chiêm bái đáng Từ Phụ. Đủ tiền thì sư bác thỏa mãn ước vọng xây chùa đồng thời thất vọng về chính mình, té ra bao nhiêu năm nay mình lặn lội cực nhọc, mình dè xèn khiêm tốn vì một số tiền, mình cười với tín hữu này, vâng dạ với tín hữu kia vì số tiền đó.*

*Ngôi chùa phác họa trong tâm tưởng hướng dẫn cái hành Bồ Tát, còn cái hạnh Bồ Tát của sư bác nằm ở đâu? Cất chùa lớn rồi thì sư bác phải dính vô chuyện duy trì chùa, bảo vệ chùa, sư bác sẽ sinh hoạt chùa chớ còn đâu tâm trí để tu hành kệ kinh, sư bác sẽ làm chuyên chùa sự chứ đâu phải làm chuyện Phật sự. Cái hạnh Bồ Tát suốt đời sư bác nhắm về coi như mỗi lúc càng chạy ra xa.*

*Khám phá ra điều này, sư bác thấy bao nhiêu năm nay tưởng rằng mình làm đúng hóa ra sai. Sư bác tạ lỗi với chư Phật bằng cách tuyệt thực từ từ cho đến ngày được về châu Phật tổ. Số tiền này con có toàn quyền sử dụng theo ý muốn, có ích cho con hay cho người khác đều được.*

*Nhưng con nên nhớ cái hạnh đáng quý  
gấp mấy lần cái hạnh.*

*Cầu nguyện ơn trên gia hộ cho con.*

*Thích Giác Nguyên.*

Chỗ ký tên thể danh lâu ngày mực nhòe nhoẹt không đọc được, cố gắng lắm mới nhìn ra là Nguyễn Văn Bửu.

Số tiền đó má tôi chép miệng than rằng với thời giá, mua chưa đầy ba chỉ vàng, một cái chùa bình thường nho nhỏ ở vùng quê lúc này cũng phải tốn gấp trăm lần số đó. Ngồi nhìn gói tiền lâu ngày ăm mốc, bốc mùi tanh tanh từ những bàn tay dính đầy dầu mỡ, cát đất, cá thịt của chúng sanh nghèo khổ khi cúng dường cho sư, tôi quyết định đem đốt bỏ để giải thoát hương linh sư khỏi vướng víu với nó nữa. Nơi chốn thiêng liêng kia chắc sư không còn thắc mắc về hành hạnh, theo tôi hai khái niệm này hòa quyện lẫn nhau không có lẫn ranh phân biệt, càng biện biệt ta càng bị bủa vây không lối thoát...

Xếp bằng chỗ ngày xưa sư bác đặt bồ đoàn ngồi gõ mõ tụng kinh, tôi đốt từ từ những tấm giấy bạc thiết như người ta đốt giấy tiền vàng mã. Ngọn lửa xanh lân tân từ tốn ngùn cháy, liếm từ chút từ chút, mấy cái hình trên giấy bạc bỗng chốc trở nên méo mó dị dạng. Tôi chợt mơ hồ thấy nụ cười hiền từ của sư bác quanh quẩn đâu đây.

‘Mong sư bác siêu thăng, hành và hạnh Bồ Tát chẳng qua là những điều dạy đạo lý giúp người đời sống từ bi vị tha, sư bác đã hành thiện, đã sống xứng đáng là một con người khi cố gắng thực hành một ước vọng không vì mình. Sư bác đáng được về cõi tịnh hằng miên viễn như một Bồ Tát....’

Nguyễn Văn Sâm  
Victorville, CA 12/2009